**I. Giới thiệu mô tả các hoạt động dịch vụ của phòng**

Phòng Kiểm nghiệm chất lượng là một trong 03 phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Kiểm nghiệm và CNCL Nông lâm thủy sản Thanh Hóa. Được Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT quy định chức năng nhiệm vụ tai Quyết định số 786/QĐ-SNN&PTNT ngày 26 tháng 9 năm 2011 về việc quy định chức năng nhiệm vụ các các phòng ban trực thuộc Trung tâm, với chức năng nhiệm vụ kiểm định, kiểm nghiệm, phân tích chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thuỷ sản phục vụ quản lý nhà nước và dịch vụ công cho các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và các sản phẩm nông, lâm, thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá nói riêng và trên cả nước nói chung.

Trong quá trình hoạt động, Trung tâm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực thử nghiệm; tập trung nguồn lực, bổ sung trang thiết bị hiện đại, nâng cao năng lực thử nghiệm, mở rộng lĩnh vực hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ công tới khách hàng.

**1. Về nhân lực**

Với đội ngũ 09 thử nghiệm viên, hoạt động trong lĩnh vực thử nghiệm trên 15 năm. Được đào tạo bài bản, chuyên sâu trong lĩnh vực: kiểm nghiệm chất lượng vật tư hàng hóa nông nghiệp, đất, nước, ATTP *(các chỉ tiêu về dư lượng thuốc BVTV, kim loại nặng, hoocmon, vi sinh vật gây bệnh, phụ gia thực phẩm…)*; được đào tạo về quản lý phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; kỹ năng đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2002…

**2. Về thiết bị thử nghiệm**

Tổng số trang thiết bị của Trung tâm hiện có là: 153 loại,

- Trang thiết bị phục vụ kiểm nghiệm lĩnh vực hóa thường: 47 thiết bị, bao gồm các hệ thống chưng cất protein, hệ thống công phá, sấy mẫu, cân, chiiết xơ, béo, lò nung ….

- Trang thiết bị phục vụ kiểm nghiệm các chỉ tiêu hoá học độc hại trong ATTP: 61 thiết bị, bao gồm các hệ thống thiết bị LC/MS, LC/MS/MS, hệ thống LC với các loại đầu dò FLD, PDA/UV; hệ thống GC/MS/MS; GC/ECD/NPD; hệ thống máy quang phổ AAS; UV-Vis …

- Trang thiết bị kiểm nghiệm lĩnh vực sinh học: 45 thiết bị, gồm: các loại thiết bị như: hệ thống Realtime PCR - phân tích nhanh VSV, tủ hấp, kính hiển vi, tủ cấy, bàn soi, tủ ẩm, tủ an toàn sinh học cấp độ 2,3 …

**3. Năng lực kiểm nghiệm**

Trung tâm có đủ năng lực thực hiện trên 400 chỉ tiêu thử nghiệm thuộc các lĩnh vực phân tích chất lượng đất, nước, phân bón, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng, thực phẩm. Được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Văn phòng Công nhận chất lương, các Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lĩnh vực, công nhận hệ thống quản lý và chỉ đinh các phép thử tại các Giấy chứng nhận, Quyết định cụ thể sau:

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động thử nghiệm số 2380/TĐC-HCHQ ngày 25 tháng 9 năm 2017; số 250/TĐC-HCHQ ngày 29 tháng 01 năm 2018; số 2483/TĐC-HCHQ ngày 31 tháng 8 năm 2018; số 1688/TĐC-HCHQ ngày 14 tháng 6 năm 2019; số 1703/TĐC-HCHQ ngày 8 tháng 6 năm 2020; số 3789/TĐC-HCHQ ngày 16/11/2020.

- Văn phòng Công nhận chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận là phòng thí nghiệm phù hợp theo tiêu chuẩn ISO 17025 (số hiệu VILAS 690) tại Quyết định số 400.2020/QĐ-VPCNCL ngày 27/4/2020.

- Cục Bảo vệ Thực vật - Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ định tổ chức thử nghiệm phân bón tại Quyết định số 705/QĐ-BVTV-KH ngày 21/4/2020; số 2525/QĐ-BVTV-KH ngày 04/12/2020.

- Cục Chăn nuôi - Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ định tổ chức thử nghiệm thức ăn chăn nuôi tại Quyết định số 515/QĐ-CN-TĂCN ngày 24/12/2018.

- Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ định tổ chức thử nghiệm giống cây trồng tại Quyết định số 167/QĐ-TT-KHTH ngày 25/8/2020.

***Đối với lĩnh vực Phân bón:*** Các chỉ tiêu phân tích như độ ẩm, nito tổng số, photpho hữu hiệu; kali hữu hiệu, axit humic, axit fulvic, chất hữu cơ, Pb, Cd, Hg, As…

***Đối với lĩnh vực Thức ăn chăn nuôi:*** Các chỉ tiêu phân tích như như  Prôtein tổng số, Prôtein tiêu hóa, Canxi, Photpho, Xơ thô, Béo thô, Pb, Cd, Hg, As…. các chất kháng sinh, hoá chất cấm hoặc hạn chế sử dụng trong thức ăn gia súc như Chloramphenicol, Tylosin, Malachite green, Lincomycin, Tetracycline  …..

***Đối với lĩnh vực Giống cây trồng:*** Các chỉ tiêu chất lượng gieo trồng hạt giống lúa, ngô *(độ ẩm, hạt khác loài, hạt khác giống, tỉ lệ nảy mầm, khối lượng 1000 hạt, độ sạch).*

***Đối với lĩnh vực thực phẩm*** *(thịt, sản phẩm thịt, thủy hải sản, thực phẩm chế biến, rau củ quả, ngũ cốc…):* Các chỉ tiêu phân tích

+ Dư lượng các kháng sinh và các hoá chất khác: Chloramphenicol, các dẫn suất Nitrofurans, Malachites, nhóm Fluoroquinolones, nhóm Sulfonamides, nhóm Tetracyclines, Salbutamol, Clenbuterol, ractopamine…trong thực phẩm, thuỷ hải sản,…

+ Dư lượng thuốc trừ sâu họ Chlor, họ Phospho, họ Cúc, họ Carbamate; dư lượng thuốc diệt nấm, diệt cỏ.

***Phân tích vi sinh gây bệnh và vi sinh vật chỉ thị trong đánh giá chất lượng vệ sinh thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, nước:*** Tổng số vi sinh vật, Coliforms, Coliform chịu nhiệt, Escherichia coli, Clostridium perfringens, Salmonella spp, Shigella spp., Vibrio parahaemolyticus, Staphylococcus aureus, Bacillus cereus, Listeria monocytogenes, Tổng số nấm mốc-nấm men, Pseudomonas aeruginosa*…*

*(Có danh mục phép thử kèm theo)*

**II. Cung cấp các văn bản cần công khai.**

1. Phiếu yêu cầu thử nghiệm

2. Danh mục năng lực thử nghiệm

3. Các quyết định/chỉ định của các bộ nghành

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Quyết định số** | **Ngày ban hành** | **cơ quan ban hành** | **trích yếu** |
| **Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lĩnh vực** |
| 1 | 2380/TĐC-HCHQ | 25/9/2017 | Tổng cục TC ĐLCL | Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm |
| 2 | 250/TĐC-HCHQ | 29/1/2018 |
| 3 | 2483/TĐC-HCHQ | 31/8/2018 |
| 4 | 1688/ TĐC-HCHQ | 14/6/2019 |
| 5 | 1703/ TĐC-HCHQ | 08/6/2020 |
| 6 | 3789/ TĐC-HCHQ | 16/11/2020 |
| **Các Quyết định chỉ định**  |
| 1 | 515/QĐ-CN-TĂCN | 24/12/2018 | Cục Chăn nuôi | Chỉ định phòng thử nghiệm lĩnh vực thức ăn chăn nuôi |
| 2 | 167/ QĐ-TT-KHTH | 25/8//2020 | Cục trồng trọt | Chỉ định tổ chức thử nghiệm giống cây trồng |
| 3 | 705/QĐ-BVTV-KH ngày | 21/4/2020 | Cục Bảo vệ Thực vật | Thay đổi bổ sung phạm vi chỉ định tổ chức thử nghiệm |
| 4 | 2525/QĐ-BVTV-KH | 4/12/2020 |
| **Quyết định công nhận** |
| 1 | 400.2020/QĐ-VPCNCL | 27/4/2020 | Văn phòng công nhận chất lượng BoA | Quyết định công nhận phòng Kiểm nghiệm chất lượng, phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 VLAS 690 |